

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15 ngày 01/01/2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước; số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH một thành viên Sông Chu ngày 04/11/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 42/BC-SNNMT ngày 20/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Sông Chu (địa chỉ tại số 24 Phạm Bành, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hoá) khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Hồ Đồng Chùa.
2. Mục đích khai thác nước: Trục tiếp tạo nguồn và làm nhiệm vụ trung chuyển nước từ hồ Yên Mỹ về hồ Đồng Chùa để tạo nguồn cho các tổ chức, cá nhân khai thác nước phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế Nghi Sơn.
3. Nguồn nước khai thác: Hồ Đồng Chùa.
4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:
 - Vị trí công trình: Tổ dân phố Liên Sơn, phường Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
 - Toạ độ tìm tuyến đập *(tại vị trí giữa thân đập; theo hệ toạ độ VN-2000, kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰)*, như sau:

$$X = 2137728 \text{ (m)}; Y = 581462 \text{ (m)}.$$
5. Chế độ khai thác: Hồ chứa nước Đồng Chùa vận hành theo chế độ điều tiết theo năm, chế độ khai thác 365 ngày/năm.
6. Lưu lượng khai thác: 70.000 m³/ngày đêm.
7. Phương thức khai thác: Hồ Đồng Chùa tạo nguồn trực tiếp, lưu lượng 10.000 m³/ngày đêm và trung chuyển nước từ hồ Yên Mỹ chuyển về hồ Đồng Chùa bằng hệ thống đường ống, lưu lượng 60.000 m³/ngày đêm *(gồm có: Hệ thống đường ống do Công ty TNHH một thành viên Sông Chu quản lý là 30.000 m³/ngày đêm và hệ thống đường ống do Công ty cổ phần Tập đoàn Anh Phát Group quản lý là 30.000 m³/ngày đêm)* để tạo nguồn cho các tổ chức, cá nhân khai thác phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế Nghi Sơn.
8. Thời hạn của giấy phép là 10 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH một thành viên Sông Chu:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.
3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Hằng năm, trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Giấy phép này; cập nhật thông tin của giấy phép này vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH một thành viên Sông Chu được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH một thành viên Sông Chu còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và MT;
- Thuế tỉnh Thanh Hoá;
- Đảng uỷ, UBND phường Nghi Sơn;
- Công ty TNHH một thành viên Sông Chu;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường